

Số: 68 /BC-BDT

Chư Prông, ngày 04 tháng 3 năm 2022

## BÁO CÁO

### Kết quả thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022

(Trình kỳ họp thứ sáu - HĐND huyện khóa XIII, nhiệm kỳ 2021-2026)

Căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Dân tộc HĐND theo luật định;

Thực hiện Nghị quyết số 57/NQ-HĐND ngày 03/8/2021 của Hội đồng nhân dân huyện về chương trình hoạt động giám sát năm 2022, Ban Dân tộc HĐND huyện báo cáo KỲ HỌP THỨ SÁU HĐND Huyện khóa XIII, nhiệm kỳ 2021-2026 về kết quả hoạt động giám sát 6 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022, cụ thể như sau:

#### I. Kết quả thực hiện 6 tháng đầu năm 2022

##### 1. Về công tác tham gia chuẩn bị nội dung kỳ họp của HĐND huyện

- Thực hiện sự phân công của Thường trực HĐND huyện, Ban Dân tộc đã tham gia chuẩn bị các nội dung liên quan đến chính sách dân tộc trên địa bàn huyện để phục vụ các kỳ họp của HĐND huyện khóa XIII.

- Chuẩn bị nội dung, gợi ý về lĩnh vực chính sách dân tộc phục vụ cho thảo luận tổ và thảo luận chung tại mỗi kỳ họp;

- Cùng Thường trực HĐND huyện, giám sát hoạt động của UBND và các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện về lĩnh vực dân tộc. Tham gia góp ý hoàn thiện các báo cáo, nghị quyết của HĐND sau mỗi kỳ họp, các văn bản của cơ quan Nhà nước cấp trên và Nghị quyết HĐND cùng cấp về lĩnh vực dân tộc.

##### 2. Hoạt động thẩm tra

Thực hiện sự phân công của Thường trực HĐND huyện, Ban Dân tộc đã phối hợp với các Ban của HĐND huyện thẩm tra, góp ý các dự thảo Nghị quyết, báo cáo, tờ trình của UBND huyện trình tại kỳ họp liên quan đến chính sách dân tộc được hỗ trợ, đầu tư cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện.

##### 3. Kết quả thực hiện nhiệm vụ

**3.1. Về hoạt động giám sát:** 6 tháng đầu năm, Ban Dân tộc HĐND huyện đã ban hành 02 Kế hoạch và tiến hành đi khảo sát, giám sát đối với các nội dung sau:

- Kế hoạch số 11/KH-BDT ngày 11/02/2022 của Ban Dân tộc HĐND huyện giám sát về thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện (giai đoạn 2016-2021).

- Kế hoạch số 41/KH-BDT ngày 04/5/2022 khảo sát việc thực hiện Đề án giảm

thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện giai đoạn 2018-2021 (*đang tiến hành khảo sát*).

### **3.2. Kết quả giám sát**

#### **3.2.1. Về thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện (giai đoạn 2016-2021).**

Qua giám sát thực tế tại các thôn, làng trên địa bàn huyện về chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện (giai đoạn 2016-2021). Nhìn chung các cấp, các ngành địa phương đã quan tâm và thực hiện tốt công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của đồng bào dân tộc thiểu số về mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2021 theo Quyết định số 1722/QĐ-TTg ngày 02/09/2016 của Thủ tướng Chính phủ; tuyên truyền, phổ biến, quán triệt và tổ chức thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 12/4/2017 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Gia Lai về giảm nhanh và bền vững trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2021 và định hướng đến năm 2025.

Mặt trận và các đoàn thể đã tuyên truyền, vận động Nhân dân phát huy truyền thống “tương thân tương ái”, “lá lành đùm lá rách” và các truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc ta để giúp đỡ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn; khơi dậy ý chí chủ động, tinh thần tự lực, tự cường, vươn lên thoát nghèo, làm giàu chính đáng cho bản thân. Đồng thời, tích cực triển khai cuộc vận động “thay đổi nếp nghĩ, cách làm trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số để từng bước vươn lên thoát nghèo bền vững”.

#### **3.2.2. Kết quả thực hiện chỉ tiêu giảm hộ nghèo**

Việc điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo thực hiện đúng theo quy định tại Thông tư số 17 và Thông tư số 14/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/9/2018 sửa đổi, bổ sung Thông tư số 17/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/6/2016 của Bộ LĐTB&XH.

Sau khi có kết quả điều tra rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, UBND các xã, thị trấn tổng hợp, báo cáo kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và niêm yết công khai, minh bạch kết quả điều tra rà soát tại UBND xã trước khi ban hành Quyết định công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo. Việc tổ chức kiểm tra, phúc tra (nếu có) trong thời gian 07 ngày làm việc kể từ khi báo cáo, xin ý kiến thẩm định.

\* **Kết quả giảm nghèo của huyện sau 05 năm:** Đến cuối năm 2021 tỷ lệ hộ nghèo toàn huyện giảm 7,32% so với cuối năm 2016, trung bình hàng năm giảm 1,47%.

\* **Kết quả giảm nghèo hộ DTTS:** Cuối năm 2016 toàn huyện có 3.247 hộ nghèo là người đồng bào DTTS chiếm 26,43% tổng số hộ DTTS trên toàn huyện. Đến cuối năm 2021 còn 1.775 hộ nghèo là người đồng bào DTTS, chiếm 12,79% tổng số hộ DTTS trên toàn huyện. Bình quân hàng năm giảm 2,73%.

#### **\* Kết quả thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững**

**- Tiêu dự án hỗ trợ phát triển sản xuất:** UBND huyện đã chỉ đạo Phòng NN&PTNT chủ trì, phối hợp với Phòng Dân tộc và UBND các xã thuộc Chương trình 135 và các xã ngoài chương trình 135, Chương trình 30a tiến hành rà soát, họp dân để lựa chọn đối tượng được thụ hưởng lập danh sách đăng ký với cơ quan chuyên môn để tổng hợp. Khi Công ty CP Kinh doanh & Phát triển Miền núi cấp phát, Phòng NN&PTNT, Phòng Dân tộc phối hợp với Trạm Chăn nuôi thú y kiểm tra, giám sát việc cấp phát các mặt hàng. UBND các xã, thị trấn tiến hành thông báo cho đối tượng đến và cấp phát kịp thời đúng theo quy định.

**- Tiêu dự án hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng:** Các công trình đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng đến nay cơ bản đảm bảo, đúng tiến độ và đã được nghiệm thu đưa vào sử dụng có hiệu quả.

### **- Về Giáo dục và Đào tạo**

Công tác phổ cập giáo dục được củng cố và duy trì vững chắc: Hiện nay 20/20 xã, thị trấn duy trì đạt chuẩn PCGDMN 5 tuổi, đạt chuẩn mức độ 2 về phổ cập giáo dục Tiểu học đúng độ tuổi. Xóa mù chữ (trong đó 16 xã đạt mức độ 3). Về phổ cập giáo dục THCS (11 xã đạt mức độ 1, 08 xã mức độ 2, 01 thị trấn đạt mức độ 3). Trong năm học đã huy động học sinh bỏ học ra lớp và đã mở 03 lớp BTVH với 105 học viên.

Công tác vận động trẻ em trong độ tuổi đến trường: Tính đến hết năm 2021 ngành giáo dục phối hợp với cấp ủy, chính quyền địa phương chỉ đạo các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở trên địa bàn huyện huy động học sinh trong độ tuổi đến trường với tỷ lệ cao, (Nhà trẻ đạt 13,5%; Mẫu giáo đạt 66,7%, riêng trẻ 5 tuổi đạt 100%; Tiểu học đạt 95,5%, Trung học cơ sở đạt 92,2%).

Chế độ, chính sách đối với người dạy và học tại vùng dân tộc thiểu số được quan tâm thực hiện đầy đủ, kịp thời. Các chính sách miễn, giảm học phí, cấp học bổng, cho vay đi học, hỗ trợ lao động nông thôn học nghề,... đã giúp nhiều học sinh, sinh viên, lao động là người đồng bào DTTS thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo có cơ hội đến trường, duy trì học tập, học nghề tạo việc làm.

**- Về y tế:** UBND huyện đã chỉ đạo Phòng LĐTB&XH phối hợp với Bảo hiểm Xã hội huyện tổ chức thực hiện tốt chính sách mua thẻ BHYT cho người nghèo, cận nghèo, người dân tộc thiểu số ở vùng khó khăn, đặc biệt khó khăn. Trong 5 năm, đã thực hiện cấp, phát 244.315 thẻ BHYT, trong đó: 39.849 thẻ cho người nghèo; 19.962 thẻ cận nghèo; 181.747 thẻ cho người DTTS sinh sống ở vùng khó khăn và đặc biệt khó khăn; 2.757 thẻ có mức sống trung bình.

**- Về nhà ở:** Trong 05 năm đã thực hiện hỗ trợ xây mới 183 căn nhà và sửa chữa 14 căn nhà cho hộ nghèo. Đã triển khai thực hiện hỗ trợ nhà ở đối với 151/440 hộ theo Quyết định số 33/2015/QĐ-TTg ngày 10/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 455/QĐ-UBND ngày 06/7/2016 của UBND tỉnh Gia Lai.

**- Về nước sạch và vệ sinh môi trường:** Làm tốt công tác tuyên truyền, vận động người dân giữ gìn vệ sinh môi trường trong khu dân cư, thôn làng, tổ dân phố;

từng bước khắc phục và loại bỏ các phong tục, tập quán, thói quen lạc hậu trong đời sống như (không sử dụng nước suối để sinh hoạt, không sử dụng nhà vệ sinh, chăn nuôi gia súc dưới sàn nhà sinh sống...).

**- Về tiếp cận thông tin:** UBND huyện đã chỉ đạo Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao đã đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền đến với người dân về các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Qua đó, giúp hộ nghèo, hộ cận nghèo, người đồng bào DTTS nắm bắt kịp thời các thông tin.

### **3.2.3. Tồn tại hạn chế:**

- Công tác phối hợp giữa cấp ủy, chính quyền địa phương trong công tác tuyên truyền phổ biến các chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất đa dạng hóa sinh kế và nhận rộng mô hình giảm nghèo trên địa bàn huyện có lúc, có nơi chưa được thường xuyên, liên tục.

- Các mặt hàng cây giống, phân bón, bò giống sinh sản thuộc chương trình mục tiêu quốc gia, một số hộ gia đình là người ĐBDTTS tại chỗ chưa biết cách chăm sóc và sử dụng, chưa thực sự mang lại hiệu quả. Cung ứng cây giống, con giống, vật tư chưa đảm bảo kịp thời vụ.

- Tỷ lệ hộ nghèo đã giảm nhanh ở các thôn, làng đặc biệt khó khăn nhưng kết quả giảm nghèo chưa thực sự bền vững, có nguy cơ tái nghèo.

- Hầu hết các xã chưa xây dựng được mô hình áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, chủ yếu tập trung vào hỗ trợ về vật tư nông nghiệp và thực hiện hỗ trợ còn dàn trải nên hiệu quả đem lại chưa cao, chưa đánh giá được hiệu quả của chính sách hỗ trợ.

- Ý thức, trách nhiệm của một số hộ dân còn hạn chế, chưa phát huy nguồn vốn hỗ trợ, cũng như nhân rộng các mô hình phát triển sản xuất kinh doanh giỏi để nhân dân học tập. Trình độ dân trí một bộ phận người ĐBDTTS còn thấp, có tính trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của Nhà nước, chưa có ý thức tự vươn lên thoát nghèo.

- Bên cạnh đó dịch bệnh, thiên tai hạn hán thường xuyên xảy ra, làm ảnh hưởng không nhỏ đến cây trồng vật nuôi, nên hiệu quả việc thực hiện các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất đa dạng hóa sinh kế và nhận rộng mô hình giảm nghèo trên địa bàn huyện chưa cao.

### **3.2.4. Kiến nghị, đề xuất**

- Đề nghị UBND huyện cần quan tâm hơn nữa đến công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức về phát triển sản xuất và nhân rộng các mô hình giảm nghèo có hiệu quả, xóa bỏ tư tưởng trông chờ ỷ lại sự hỗ trợ của Nhà nước, chủ động tự vươn lên thoát nghèo.

- Định hướng cho hộ nghèo chủ động xây dựng dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cho phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, không áp định. Ưu tiên hỗ trợ cho những hộ đăng ký thoát nghèo và có khả năng thoát nghèo.

- Hướng dẫn nhân dân cách thức chăm sóc và sử dụng có hiệu quả các chính sách hỗ trợ của Nhà nước, duy trì chế độ thông tin, báo cáo.

- Một số chính sách của Nhà nước hỗ trợ như: cấp muối, cấp phân, đề nghị nghiên cứu chuyển đổi chính sách khác cho phù hợp.

- Kinh phí hỗ trợ cho đầu tư xây dựng cơ bản thuộc chương trình 135 cho các thôn, làng đặc biệt khó khăn 200 triệu/năm ít, nên việc bố trí xây dựng các công trình rất khó khăn, đề nghị nâng mức đầu tư.

- Đề nghị HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành cơ chế, chính sách cụ thể: Hỗ trợ có điều kiện, thay đổi cách thức, giảm hỗ trợ cho không, tăng nguồn đầu tư cho vay ưu đãi để huy động nguồn lực toàn xã hội.

- Đề nghị giải quyết việc làm ổn định cho nhân dân, nhất là hộ nghèo, cận nghèo là người đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ.

- Đề nghị các cấp, các ngành tập trung giải quyết những vấn đề bức thiết như: tình trạng thiếu đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt; xác định cơ cấu cây trồng, vật nuôi chủ lực để người dân sản xuất hàng hóa tập trung, tạo ra các sản phẩm có giá trị cao; xây dựng các chuỗi liên kết nhằm tạo đầu ra ổn định các sản phẩm nông nghiệp cho người nông dân.

### **3.3. Một số công tác khác**

- Tham gia khảo sát, giám sát cùng Thường trực HĐND huyện và các Ban của HĐND khi có Kế hoạch.

- Định kỳ hàng quý tổ chức họp Ban theo quy chế làm việc.

- Đề xuất với Thường trực HĐND huyện về nội dung, chương trình giám sát hằng năm, chuẩn bị các nội dung cho kỳ họp và tham dự kỳ họp của HĐND huyện.

- Tham dự kỳ họp HĐND các xã, thị trấn theo sự phân công của Thường trực HĐND huyện.

## **II. Đánh giá chung**

6 tháng đầu năm 2022, Ban Dân tộc HĐND huyện tổ chức giám sát theo đúng luật định, đảm bảo tính khách quan, toàn diện, dân chủ, công khai, cụ thể và hiệu quả; đồng thời không làm ảnh hưởng đến hoạt động thường xuyên của các cơ quan, đơn vị chịu sự giám sát.

Trước khi tiến hành đi giám sát, xây dựng kế hoạch gửi đến các thành viên trong đoàn, cũng như các cơ quan, đơn vị chịu sự giám sát chuẩn bị nội dung báo cáo theo đề cương và sắp xếp thời gian, tham gia đúng thành phần và thời gian quy định.

Các thành viên trong Ban đã bố trí công việc và tham gia cơ bản đầy đủ các đợt giám sát; chủ động nghiên cứu tài liệu, tham gia đóng góp ý kiến với tinh thần trách nhiệm, thẳng thắn.

Tuy nhiên, thời gian qua hoạt động giám sát của Ban vẫn còn một số tồn tại, hạn chế nhất định: Do tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp nên việc thực

hiện giám sát của Ban thường xuyên có sự thay đổi về thời gian nên tiến độ giám sát còn chậm và chất lượng chưa cao.

### **III. Phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022:**

#### **1. Khảo sát, giám sát thường xuyên**

- Khảo sát, giám sát các lĩnh vực theo Nghị quyết của HĐND huyện và sự phân công của Thường trực HĐND huyện.

- Giám sát các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc thực hiện các ý kiến, kiến nghị sau giám sát đối với các nội dung thuộc lĩnh vực dân tộc.

- Phối hợp với Phòng Dân tộc huyện nắm tình hình về công tác dân tộc trên địa bàn huyện.

- Ngoài ra, Ban Dân tộc HĐND huyện còn khảo sát, giám sát theo ý kiến, kiến nghị của cử tri (nếu có).

#### **2. Giám sát chuyên đề**

2.1. Giám sát việc thực hiện Đề án giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện giai đoạn 2018-2021.

2.2. Khảo sát, giám sát tình hình triển khai thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2017-2020 theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.

2.3. Khảo sát, giám sát việc triển khai, thực hiện Quyết định số 1270/QĐ-TTg ngày 27 tháng 7 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án “Bảo tồn, phát triển văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam”.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác 6 tháng đầu năm và phuoróng hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022 của Ban Dân tộc HĐND huyện, kính trình kỳ họp thứ sáu - HĐND huyện khóa XIII xem xét và cho ý kiến/.

#### **Nơi nhận:**

- TT. HĐND-UBND huyện; (b/c)
- Thường trực UBMTTQ huyện; (b/c)
- Thành viên Ban DT HĐND huyện;
- Kỳ họp thứ sáu - HĐND huyện khóa XIII;
- Lưu VT-BDT.

**TM. BAN DÂN TỘC HĐND HUYỆN**

**KT.TRƯỞNG BAN**

**PHÓ TRƯỞNG BAN**



**Nguyễn Thanh Bình**